

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 11/5/2021

V/v "Tranh chấp ly hôn,
yêu cầu chia tài sản chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Huỳnh Tấn Phong**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Trần Văn Hưng**

2. Ông **Nguyễn Văn Trước**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thế Anh** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:* Không tham gia

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 60/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn, yêu cầu chia tài sản chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Hồng P**, sinh năm 1981 (xin vắng)

Địa chỉ: 258/21 ấp P, xã Q, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Anh **Trần Minh H**, sinh năm 1971 (xin vắng)

Địa chỉ: 258/21 ấp P, xã Q, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Hồng P trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 1996 qua quen biết tìm hiểu nhau chị Lê Thị Hồng P và anh Trần Minh H đã tiến đến hôn nhân nhưng đến nay vẫn không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau, bản thân chị P đã nhiều lần cố gắng khắc phục mâu thuẫn vợ chồng nhưng vẫn không được nên chị P và anh H đã không còn chung sống với nhau từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị Nguyễn Thị Hồng P yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Minh H.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Minh K, sinh năm 1999. Hiện nay con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Hồng P trình bày chị và anh H có 01 mảnh đất và 01 căn nhà gắn liền với đất tại thửa đất số 296, tờ bản đồ số 24, diện tích 125m² tọa lạc tại ấp Phước Yên A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long trị giá khoảng 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng). Khi ly hôn, chị P yêu cầu được chia giá trị tài sản là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng). Tại biên bản hòa giải ngày 22/4/2021, chị P xin rút lại yêu cầu chia tài sản chung để tự thỏa thuận với anh H, chị P không yêu cầu giải quyết phân tài sản chung trong vụ kiện này.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Minh H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh H thống nhất với lời trình bày của chị P về quan hệ hôn nhân và đồng ý ly hôn với chị Lê Thị Hồng P.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Minh K, sinh năm 1999. Hiện nay con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết trong vụ kiện này.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh Trần Minh H yêu cầu Tòa án cho anh được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn chị Lê Thị Hồng P và bị đơn anh Trần Minh H xin vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Lê Thị Hồng P có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long giải quyết việc hôn nhân của chị và anh Trần Minh H. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Nguyên đơn chị Lê Thị Hồng P và bị đơn anh Trần Minh H xin vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với chị Lê Thị Hồng P và anh Trần Minh H.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 1996 qua quen biết tìm hiểu nhau chị Lê Thị Hồng P và anh Trần Minh H đã tiến đến hôn nhân nhưng đến nay vẫn không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Hồng P, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị P và anh H sống chung như vợ chồng từ năm 1996 đến nay vẫn không đăng ký kết hôn là hôn nhân không hợp pháp, không được đăng ký tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là trái với quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị P và anh H có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nhưng chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định tại khoản 1

Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hơn nữa chị P và anh H phát sinh mâu thuẫn dẫn đến việc chị và anh H không còn chung sống với nhau từ năm 2018 đến nay cho thấy mâu thuẫn giữa chị P và anh H ngày càng trầm trọng hơn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh H cũng đồng ý ly hôn với chị P. Do đó cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị Hồng P và anh Trần Minh H.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Minh K, sinh năm 1999. Hiện nay con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Hồng P xin rút lại yêu cầu chia tài sản chung trong vụ kiện này, bị đơn anh Trần Minh H không có yêu cầu phản tố nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Lê Thị Hồng P là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí giải quyết vụ án hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả lại cho chị Lê Thị Hồng P số tiền tạm ứng án phí đối với yêu cầu chia tài sản chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 244 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị Hồng P và anh Trần Minh H.

2. Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Minh K, sinh năm 1999. Hiện nay con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu chia tài sản chung của chị Lê Thị Hồng P. Chị Lê Thị Hồng P được quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu chia tài sản chung trong một vụ kiện khác khi có yêu cầu.

4. Về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Buộc nguyên đơn chị Lê Thị Hồng P nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 0006476 ngày 25/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Hoàn trả cho chị Lê Thị Hồng P số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006477 ngày 25/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Tấn Phong